

Số:142/KH-UBND

*Cần Thơ, ngày 28 tháng 12 năm 2016*

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác cải cách hành chính năm 2017**

Thực hiện Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về việc ban hành Kế hoạch CCHC thành phố Cần Thơ giai đoạn 2016 - 2020, UBND thành phố đề ra Kế hoạch công tác CCHC năm 2017, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Phấn đấu đến cuối năm 2017, thành phố đạt các mục tiêu về CCHC cụ thể như sau:

**1.** Thủ tục hành chính được cải cách cơ bản, mức độ hài lòng của tổ chức và cá nhân về thủ tục hành chính đạt mức trên 82%.

**2.** Sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trên các lĩnh vực y tế, giáo dục đạt mức trên 70%.

**3.** Đảm bảo 5% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 4; 90% văn bản (trừ văn bản mật) trình Ủy ban nhân dân thành phố dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy); 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy); 100% cán bộ, công chức, viên chức thành phố thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử của thành phố trong trao đổi công việc; 78% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng phần mềm chat nội bộ, góp phần đảm bảo an toàn thông tin mạng.

**4.** 80% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 75% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng; 75% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện các thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội; tỷ lệ cấp giấy phép đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 8%; tỷ lệ cấp chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 5%.

**5.** 100% UBND quận, huyện sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 60% UBND quận, huyện, UBND xã, phường, thị trấn được trang bị và sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công tác.

**6.** Hoàn thành việc kiểm tra định kỳ, kiểm tra theo chuyên đề và kiểm tra đột xuất tối thiểu 60% sở, ban, ngành, 100% UBND quận, huyện, 40% UBND xã, phường, thị trấn; 100% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình và trên 50% số lượng đơn vị

trực thuộc nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

## II. NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>1.</b>	<b>Cải cách thể chế</b>				
a)	Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của thành phố năm 2017	Chương trình xây dựng văn bản QPPL của thành phố năm 2017	Văn phòng UBND thành phố	Sở Tư pháp	Quý I/2017
b)	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy QPPL, đảm bảo kiểm tra 100% văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân thành phố, UBND thành phố ban hành	Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy QPPL năm 2017	Sở Tư pháp	Văn phòng HĐND thành phố, Văn phòng UBND thành phố	Quý I/2017
		Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy QPPL			Quý IV/2017
c)	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện văn bản QPPL	Sở Tư pháp		Quý I/2017
		Báo cáo kết quả kiểm tra tình hình thực hiện văn bản QPPL			Quý IV/2017
<b>2.</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)</b>				
a)	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2017	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2017	Sở Tư pháp		Quý IV/2016
		Báo cáo kết quả kiểm soát TTHC năm 2017			Quý IV/2017
b)	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát TTHC năm 2017	Kế hoạch rà soát TTHC năm 2017	Sở Tư pháp		Quý IV/2016
		Báo cáo kết quả rà soát TTHC năm 2017			Quý IV/2017
c)	Tiếp tục rà soát các TTHC trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp	Kết quả rà soát	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp	Quý II/2017
d)	Triển khai thiết lập và đưa vào vận hành hệ thống thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Kết quả tình hình tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Sở Tư pháp		Trong năm 2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
đ)	Xây dựng Đề án Tăng cường cải cách TTHC trong nội bộ các cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp công, dịch vụ công và các TTHC liên thông giữa các cơ quan nhà nước các cấp	Quyết định phê duyệt Đề án	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Trong năm 2017
e)	Rà soát, công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định	Quyết định công bố	Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Trong năm 2017
g)	Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC nhà nước ở địa phương	Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC nhà nước ở địa phương tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Trong năm 2017
-	Ban hành Quyết định phê duyệt Quy định thực hiện cơ chế liên thông trong việc giải quyết TTHC về đăng ký doanh nghiệp và cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện giữa các sở, ban, ngành có liên quan	Quyết định phê duyệt Quy định	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành có liên quan	Quý II/2017
-	Sửa đổi Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 03/8/2015 của UBND thành phố ban hành Quy chế phối hợp và hoạt động của Bộ phận một cửa liên thông trong giải quyết một số thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Quyết định phê duyệt Quy định	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Trong năm 2017
-	Sửa đổi Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 16/3/2010 về việc ban hành Quy định, trình tự giải quyết hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai theo cơ chế một cửa liên thông từ cấp xã đến cấp huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Quyết định phê duyệt Quy định	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Trong năm 2017
-	Ban hành Quy chế phối hợp giải quyết TTHC theo cơ chế	Quyết định phê duyệt Quy định	Sở Lao động -	Sở, ban, ngành;	Trong năm

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	một cửa liên thông lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội		Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện	2017
-	Xây dựng, nâng cấp trang thiết bị và phương tiện làm việc cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đảm bảo thực hiện theo yêu cầu	Quyết định	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý II/2017
-	Sửa đổi Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức chi cho công tác CCHC nhà nước; và Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 của UBND thành phố về mức chi cho công tác CCHC nhà nước; quy định số lượng và mức hỗ trợ trang phục cho CBCC làm việc chuyên trách tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Nghị quyết; Quyết định	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý II/2017
<b>3.</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
a)	Sắp xếp, tổ chức và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp huyện theo quy định của Chính phủ	Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Thường xuyên trong năm 2017
b)	Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả các nhiệm vụ đã được phân cấp cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2017
c)	Đẩy mạnh việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc chuyên giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên trong năm 2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
d)	Triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế		Trong năm 2017
đ)	Xây dựng Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tư pháp	Trong năm 2017
e)	Tổ chức kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của 20% đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở, ban, ngành; UBND các cấp		Trong năm 2017
<b>4.</b>	<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)</b>				
a)	Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2017	Các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2017	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016
Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2017		Quý IV/2017			
b)	Xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu công chức trong cơ quan hành chính; vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp	Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước; vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Trong năm 2017
c)	Xây dựng tiêu chuẩn nghiệp vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Bộ tiêu chuẩn nghiệp vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý II-III/2017
d)	Tiếp tục thực hiện chế độ thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Trong năm 2017
đ)	Tiếp tục triển khai Phần mềm quản lý thông tin CBCCVC; ứng dụng vào công tác thống kê, báo cáo và quản lý hồ sơ CBCCVC	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
e)	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Thường xuyên Trong năm 2017
g)	Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của UBND thành phố; điều chỉnh danh mục các chỉ tiêu thu hút nguồn nhân lực theo Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của UBND thành phố về việc phê duyệt chỉ tiêu, danh mục ngành nghề thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực thành phố Cần Thơ năm 2015 - 2016	Văn bản đề xuất điều chỉnh danh mục các chỉ tiêu thu hút nguồn nhân lực theo Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của UBND thành phố	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2017
h)	Triển khai thực hiện các nội dung của Đề án “Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả làm việc của đội ngũ công chức hành chính” do Bộ Nội vụ chủ trì	Văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung của Đề án “Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả làm việc của đội ngũ công chức hành chính”	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2017
i)	Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thành phố ban hành Quy định phân cấp quản lý CBCC và Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thành phố ban hành Quy định phân cấp quản lý viên chức	Văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thành phố và Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thành phố	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý I/2017
k)	Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, đánh giá CBCCVC	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2017
<b>5.</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
a)	Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp kinh tế khác				
b)	Thực hiện Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và các văn bản liên quan; nâng cao kiến thức về quản lý tài chính, tài sản và công tác kế toán để hướng dẫn các đơn vị hành chính, sự nghiệp, đoàn thể cấp thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2017
c)	Thực hiện Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2017
<b>6.</b>	<b>Hiện đại hóa hành chính</b>				
a)	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016
Báo cáo tình hình thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017		Quý IV/2017			
b)	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, các sở, ban ngành; UBND cấp	Quý I/2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				huyện và các cơ quan có liên quan	
c)	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 08/6/2015 của UBND thành phố về cung cấp dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2015 - 2020 phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và công dân	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 08/6/2015	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành; UBND các cấp	Quý IV/2017
d)	Xây dựng Kế hoạch triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;	Kế hoạch và Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Quý III/2017
đ)	Thực hiện tích hợp chứng thực điện tử và chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành triển khai dùng chung của thành phố đã triển khai tại các sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Hệ thống thư điện tử công vụ được tích hợp chữ ký số	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban cơ yếu Chính phủ và các cơ quan có liên quan	Quý II/2017
		Các hệ thống dùng chung (phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống “Một cửa điện tử”, cổng/trang thông tin điện tử...) được tích hợp chữ ký số	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban cơ yếu Chính phủ và các cơ quan có liên quan	Quý III/2017
		Các ứng dụng chuyên ngành được tích hợp chữ ký số	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông và Ban cơ yếu Chính phủ	Quý IV/2017
e)	Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng mạng LAN (mạng, thiết bị công nghệ thông tin, quản trị...) ở UBND cấp xã	100% UBND cấp xã được đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng mạng LAN	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Quý I, II/2017
g)	Thống nhất ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và	80% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 75% số doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu		Quý IV/2017



STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, xử lý hồ sơ qua mạng	thực hiện nộp thuế qua mạng; 75% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện các thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội; tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 8%; tỷ lệ cấp chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 5%	tư, Cục Thuế Cần Thơ, Bảo hiểm xã hội thành phố		
h)	Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 07 phần mềm chuyên dùng tại 100% UBND cấp huyện	100% UBND cấp huyện triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 07 phần mềm chuyên dùng	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện	Quý I, II/2017
i)	Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại các Sở: Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Ngoại vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải	10% TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Các Sở thuộc đối tượng thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2017
k)	Ban hành Quy định về việc xác thực và sử dụng hồ sơ điện tử của công dân, CBCCV trong việc thực hiện các giao dịch hành chính tại các đơn vị cung cấp TTHC trên địa bàn thành phố; đảm bảo 90% văn bản (trừ văn bản mật) trình UBND thành phố dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy); 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy)	Quyết định ban hành Quy định	Sở Nội vụ (Chi cục Văn thư - Lưu trữ)	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2017
l)	Nâng cao chất lượng chỉ đạo điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính	100% CBCCV thành phố thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử của thành phố trong trao đổi công việc; 78% CBCCV thường xuyên sử dụng phần mềm chat nội bộ	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý IV/2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		góp phần đảm bảo an toàn thông tin mạng			
m)	Tiếp tục duy trì thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào các cơ quan hành chính nhà nước các cấp	100% cơ quan thực hiện tốt	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành; UBND các cấp	Trong năm 2017
<b>7.</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC</b>				
a)	Sửa đổi Quyết định ban hành Bộ tiêu chí theo dõi đánh giá xếp hạng Chỉ số CCHC đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; UBND cấp huyện; UBND cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ	Quyết định	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý I/2017
b)	Triển khai hướng dẫn sử dụng phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC cho sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Hội nghị triển khai hướng dẫn sử dụng phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC cho sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý I/2017
c)	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC năm 2018	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2017
d)	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2018	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2017
đ)	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2018	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2017
e)	Đánh giá công tác CCHC của sở, ban, ngành và UBND cấp huyện theo Bộ tiêu chí theo dõi, đánh giá CCHC đã được UBND thành phố ban hành	Báo cáo kết quả đánh giá	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2017
g)	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ dành cho công chức chuyên trách CCHC	02 lớp dành cho công chức cấp xã	Sở Nội vụ	UBND cấp xã	Quý II/2017
h)	Xây dựng thí điểm mô hình đội tình nguyện viên hướng dẫn người dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Đội tình nguyện viên hướng dẫn người dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Sở Nội vụ	UBND quận Ninh Kiều, Bình Thủy	Quý II/2017

STT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
i)	Tổ chức khảo sát kiến thức tin học cho CBCCVC sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Thông báo kết quả khảo sát kiến thức tin học	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý II/ 2017
k)	Tổ chức khảo sát kiến thức CCHC cho CBCCVC sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Thông báo kết quả khảo sát kiến thức CCHC	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý III/ 2017
l)	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân	Số liệu khảo sát	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý III-IV/2017
m)	Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kiểm tra định kỳ, kiểm tra theo chuyên đề và kiểm tra đột xuất tối thiểu 60% sở, ban, ngành, 100% UBND cấp huyện, 40% UBND xã; 100% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Trong năm 2017
n)	Tổ chức các đoàn tham quan, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về CCHC trong và ngoài nước	Báo cáo kết quả tham quan, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý II/2017

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND cấp huyện

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC của ngành, địa phương mình phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành và nội dung Kế hoạch này, gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 26 tháng 02 năm 2017** để tổng hợp báo cáo UBND thành phố;

b) Chủ động chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm của UBND thành phố và Kế hoạch CCHC năm của cơ quan, đơn vị mình;

c) Tổng hợp, báo cáo định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III và tổng kết năm) và các báo cáo đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này theo chỉ đạo của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và hướng dẫn của Sở Nội vụ;

d) Các sở, ban, ngành chủ trì thực hiện nhiệm vụ CCHC được phân công tại Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất

lượng, hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định; thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ về Sở Nội vụ tổng hợp để báo cáo UBND thành phố.

## **2. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đạt yêu cầu, tiến độ quy định;

b) Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định. Nghiên cứu, đề xuất UBND thành phố xử lý những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch;

c) Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách công chức, công vụ và cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức;

d) Tham mưu UBND thành phố tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC hằng năm theo yêu cầu của Bộ Nội vụ; chủ trì triển khai xác định Chỉ số CCHC sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

đ) Tham mưu UBND thành phố theo dõi việc thực hiện Chương trình nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công theo Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2015 của UBND thành phố về việc ban hành Chương trình hành động nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công giai đoạn (2015 - 2017);

e) Quản lý phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá công tác CCHC của sở, ban, ngành, UBND các cấp;

g) Theo dõi việc cập nhật cơ sở dữ liệu của phần mềm quản lý thông tin CBCCVC toàn thành phố;

h) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho CBCCVC chuyên trách thực hiện công tác CCHC sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã;

i) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC;

k) Chủ trì khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

l) Phối hợp với Sở Tài chính để lập, thẩm định và phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện;

m) Hướng dẫn sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã xây dựng báo cáo CCHC hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch;

n) Đề xuất khen thưởng thường xuyên, đột xuất, chuyên đề đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC.

### **3. Sở Tư pháp**

a) Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế;

b) Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL;

c) Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC.

### **4. Văn phòng UBND thành phố**

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan vận hành Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ và dịch vụ công Quốc gia;

b) Đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện mục tiêu giảm hội họp.

### **5. Sở Tài chính**

a) Thực hiện cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước phù hợp với quy định của pháp luật; rút ngắn và quy định thời gian giải quyết các thủ tục liên quan đến phân bổ, phê duyệt, giao dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc ngân sách thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị đánh giá và kiến nghị với Trung ương đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo hướng thật sự đảm bảo quyền tự chủ về tài chính của đơn vị;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì hướng dẫn sở, ban, ngành, UBND cấp huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Theo dõi, đôn đốc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2008/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí từ ngân sách thành phố cho các đề án, dự án trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm về CCHC của các cơ quan hành chính nhà nước;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo thành phố, lãnh đạo sở, ban, ngành với doanh nghiệp, ghi nhận những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp để tham mưu UBND thành phố những giải pháp kịp thời tháo gỡ, góp phần nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố trong những năm tới;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư trụ sở cấp xã bảo đảm yêu cầu CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

b) Trực tiếp chỉ đạo cơ quan báo, đài, hệ thống đài truyền thanh cấp huyện có kế hoạch chủ động tuyên truyền về CCHC;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND thành phố để kết hợp chặt chẽ việc triển khai Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của UBND thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, vận hành Cổng thông tin hành chính điện tử của thành phố trên Internet;

đ) Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu về công nghệ thông tin.

## **8. Sở Y tế**

a) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện xây dựng phương pháp đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công;

b) Chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố nghiên cứu cải cách TTHC trong lĩnh vực y tế theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và giảm áp lực giấy tờ đối với các cơ sở điều trị, dành thời gian thích đáng để các cơ sở điều trị tập trung cho chuyên môn;

c) Tăng cường chất lượng cung ứng dịch vụ y tế trên địa bàn thành phố; theo dõi tình hình và kết quả CCHC, xã hội hóa lĩnh vực y tế.

## **9. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện xây dựng phương pháp đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công sau khi được Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện;

b) Xây dựng và thực hiện thí điểm đề án cải cách TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong các trường học, tạo thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ giải quyết hồ sơ;

c) Giảm bớt áp lực về giấy tờ, sổ sách, báo cáo trong các đơn vị giáo dục nhằm giành thời gian chủ yếu cho công tác nâng cao chất lượng dạy và học.

## **10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương cho CBCCVC.

## **11. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ thực hiện đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đổi mới, quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

## **12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Tuyên truyền về các nội dung CCHC thông qua các loại hình tuyên truyền thuộc chức năng của ngành. Lãnh đạo, đôn đốc và kiểm tra ngành văn hóa thông tin quận, huyện việc thực hiện tuyên truyền CCHC.

## **13. Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, các cơ quan báo, đài Trung ương đóng tại địa phương**

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền Chương trình CCHC nhà nước và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về CCHC nhà nước của thành phố.

## **14. Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng tại địa phương**

Căn cứ vào Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo theo hướng dẫn của Sở Nội vụ gửi về UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ).

## **15. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Phân công Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND và các phòng, ban có liên quan tham mưu giúp UBND cấp huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác CCHC năm của địa phương đề ra; đồng thời, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC ở địa phương;

b) Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác CCHC tại các phòng, ban; UBND cấp xã, nhất là kiểm tra việc tổ chức thực hiện TTHC và thái độ phục vụ của CBCCVC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã;

c) Tiếp tục thực hiện mô hình Diễn đàn đối thoại trực tiếp giữa UBND cấp huyện với người dân phù hợp yêu cầu của địa phương mình;

d) Đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3;

đ) Chỉ đạo UBND cấp xã duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

e) Bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động CCHC của địa phương phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch công tác CCHC năm 2017 của thành phố, trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND cấp huyện định kỳ báo cáo hằng quý, 6 tháng, năm; đồng thời, phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- VP Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- CT, PCT. UBND TP;
- UBMTTQVN TP và các đoàn thể;
- Sở, ban, ngành TP;
- HĐND và UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT,ĐTS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Thống**